

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2021**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty niêm yết : Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 02 Nguyễn Văn Trỗi - Q.Hải Châu - TP Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236.3615.333 Fax: 0236.3615.334
- Email : taichinh96@gmail.com
- Vốn điều lệ : 124.197.870.000đồng
- Mã chứng khoán : TA9

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 15/4/2021, Công ty CPXL Thành An 96 đã tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo đúng trình tự quy định. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với các nội dung cụ thể như sau:

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHCD	15/4/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty về kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.2. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 và kế hoạch công tác tài chính năm 2021.3. Thông qua báo cáo công tác đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2020 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2021.4. Thông qua việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2020.5. Thông qua quyết toán tiền lương của HĐQT, mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2020 và phương án tiền lương của HĐQT, thù lao của Ban kiểm soát năm 2021.6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để

			<p>tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.</p> <p>7. Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh.</p> <p>8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ.</p> <p>9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động, chế độ làm việc của HĐQT, nguyên tắc phối hợp giữa HĐQT với Giám đốc điều hành và các bộ phận có liên quan khác.</p> <p>10. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công ty.</p> <p>11. Thông qua Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát.</p> <p>12. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch công tác năm 2021.</p> <p>13. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ phó chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>14. Phê duyệt kết quả bầu bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018- 2023.</p>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phan Xuân Bằng	Chủ tịch HĐQT	12/05/2020	
2	Phạm Văn Lê	Nguyên Phó Chủ tịch HĐQT		15/04/2021
3	Đặng Đình Khiêm	Phó Chủ tịch HĐQT	15/04/2021	
4	Hoàng Đức Trúc	Thành viên HĐQT	10/04/2018	
5	Trịnh Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	10/04/2018	
6	Nguyễn Xuân Hà	Thành viên HĐQT	10/04/2018	

2. Các cuộc họp của HĐQT:

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phan Xuân Bằng	Chủ tịch HĐQT	12/05/2020	5/5	100%	
2	Phạm Văn Lê	Nguyên Phó Chủ tịch HĐQT	10/04/2018 15/04/2021	3/3	100%	
3	Đặng Đình Khiêm	Phó Chủ tịch HĐQT	15/04/2021	1/2	50%	Đi công tác
4	Hoàng Đức Trúc	Thành viên HĐQT	10/04/2018	5/5	100%	
5	Trịnh Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	10/04/2018	5/5	100%	
6	Nguyễn Xuân Hà	Thành viên HĐQT	10/04/2018	5/5	100%	

1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đề ra. Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, kịp thời từ HĐQT, BGD Công ty đã cố gắng vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch 6 tháng đầu năm. Ngày càng củng cố lực lượng phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty. Đã nỗ lực phấn đấu vượt mọi khó khăn, đoàn kết, tích cực tham gia sản xuất của các cấp, các ngành, của CB, CNV trong toàn Công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong 6 tháng đầu năm 2021, HĐQT đã kiểm soát chặt chẽ hoạt động của Ban giám đốc trong các công tác sau:

- Giám sát, hỗ trợ kịp thời hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, đánh giá việc thực hiện kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra.

- Giám sát tình hình quản lý tài chính của Công ty để quản lý chặt chẽ các chi phí, phòng ngừa hạn chế thấp nhất những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động SXKD và xây dựng Công ty năm 2021.

- Giám sát các quyết định bổ nhiệm cán bộ, tuyển dụng lao động, chế độ chính sách tiền lương và đầu tư, thanh xử lý thiết bị xe máy thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế Công ty đã ban hành.

- Giám sát việc thực hiện chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội kịp thời, chính xác.

2. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban.

3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	68/QĐ - HĐQT	19/03/2021	Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội năm 2021
2	70/QĐ - HĐQT	19/03/2021	Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
3	67/QĐ-HĐQT	19/4/2021	Quyết định điều động ông Lê Văn Chính từ XN54 về Phòng TCHC Công ty.
4	68/QĐ-HĐQT	19/4/2021	Quyết định bổ nhiệm ông Lê Thái Bình giữ chức phó Giám đốc XN54.
5	03-NQ/HĐQT	11/4/2021	Nghị quyết HĐQT về công tác cán bộ Q1/2021.
6	91-NQ/HĐQT	16/4/2021	Nghị quyết HĐQT bầu ông Đặng Đình Khiêm giữ chức danh Phó chủ tịch HĐQT.
7	190-NQ/HĐQT	12/7/2021	Nghị quyết HĐQT về những nội dung trong cuộc họp HĐQT quý 2/2021.
8	108/QĐ-HĐQT	14/7/2021	Quyết định thôi giữ chức Phó Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng đối với ông Phạm Minh Hán

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Trần Thị Diệu Thúy	Trưởng BKS	12/05/2020		Cử nhân kinh tế
2	Mai Tố Loan	Thành viên BKS	10/04/2018		Cử nhân kinh tế
3	Lê Ngọc Trường	Thành viên BKS	10/04/2018		Cử nhân Luật

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Diệu Thúy	Trưởng BKS	12/05/2020	2/2	100%	
2	Mai Tố Loan	Thành viên BKS	10/04/2018	2/2	100%	
3	Lê Ngọc Trường	Thành viên BKS	10/04/2018	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, HĐQT, BGD Công ty đã chủ động tích cực tìm kiếm việc làm, HĐQT tích cực chỉ đạo BGD về các mặt công tác của Công ty để tăng cường tính hiệu quả. Tuy gặp không ít khó khăn do cạnh tranh việc làm, dịch bệnh Covid-19 nhưng BGD đã triển khai điều hành sản xuất kinh doanh đạt được những kết quả tích cực. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát các hoạt động như sau:

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng theo đúng quy định.

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban giám đốc điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT không ngừng tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới nhằm tạo sự ổn định và phát triển lâu dài bền vững cho Thành An 96.

- Ban giám đốc đã triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, đồng thời khắc phục những khó khăn, có biện pháp điều hành cần thiết.

- Ban Giám đốc thường xuyên giám sát hoạt động SXKD của các đơn vị trực thuộc, đưa ra định hướng chung, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động SXKD và đầu tư của từng đơn vị.

100:
3 TY
XÂY
HA
3
1-15

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.

- HĐQT và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình như: cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát; cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu và phối hợp công tác kiểm soát với các đơn vị cấp dưới.

- BKS được mời tham dự cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác, tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS.

Kiểm tra, giám sát các mặt công tác khác: Công tác, kế hoạch đảm bảo việc làm; Công tác lao động - tiền lương - an toàn vệ sinh lao động; Công tác kỹ thuật và đảm bảo ISO; Công tác đầu tư - quản lý TB xe máy, dụng cụ thi công.

IV. Ban điều hành:

ST T	Thành viên BDH	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Ban điều hành	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hoàng Đức Trúc	Giám đốc	09/01/1967	Kỹ sư xây dựng	01/01/2015	
2	Phạm Văn Lê	Phó giám đốc	01/12/1963	Kỹ sư xây dựng	01/01/2008	
3	Đặng Đình Khiêm	Phó giám đốc	15/12/1979	Kỹ sư xây dựng	17/02/2017	

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Trịnh Thị Thu Hương	01/02/1977	Cử nhân kinh tế	01/01/2013

VI. Đào tạo về quản trị Công ty: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Kèm theo phụ lục 01

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Trong 6 tháng đầu năm 2021 không có giao dịch.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Trong 6 tháng đầu năm 2021 không có giao dịch.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: không có giao dịch.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: không có giao dịch.

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: không có giao dịch.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Kèm theo phụ lục 02

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, BKS; T05.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phan Xuân Bằng

Phụ lục 01: Danh sách về người có liên quan của Công ty



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm là người bắt đầu có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Phan Xuân Bằng	058C041930	Chủ tịch HĐQT			12/05/2020			Chủ tịch HĐQT theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2020
2	Đặng Đình Khiêm		Phó CT HĐQT, Phó Giám đốc Công ty			15/4/2021			Phó Chủ tịch HĐQT theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2021
3	Hoàng Đức Trúc		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty			10/4/2018			TV HĐQT theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
4	Trịnh Thị Thu Hương		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty, Người được uỷ quyền CBTT			10/04/2018			TV HĐQT theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
5	Nguyễn Xuân Hà		Thành viên HĐQT			10/4/2018			TV HĐQT theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
6	Phạm Văn Lê		Phó giám đốc Công ty			16/04/2021			Phó giám đốc Công ty
7	Trần Thị Diệu Thúy		Trưởng Ban kiểm soát			12/5/2020			Trưởng BKS theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2020
8	Lê Ngọc Trường		Thành viên BKS			10/04/2018			KSV theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
9	Mai Tố Loan		Thành viên BKS			10/04/2018			KSV theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2018



Phụ lục 02: Danh sách về người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ và tên	TK giao dịch	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phan Xuân Bằng		Chủ tịch HĐQT			10.000	0,1%	
1.1	Nguyễn Thị Hòe		Mẹ ruột					
1.2	Nguyễn Thị Hồng Nhu		Vợ					
1.3	Phan Nhã Linh		Con ruột					
1.4	Phan Gia Phụng		Con ruột					
1.5	Phan Kim Tấn Dũng		Con ruột					
1.6	Phan Kim Trọng		Anh ruột					
1.7	Phan Anh Tuyển		Em ruột					
1.8	Phan Thị Thanh Nhân		Em ruột					
1.9	Phan Thị Kim Thoa		Em ruột					



STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.10	Nguyễn Văn Nhựt		Bố vợ - Mất					
1.11	Trần Thị Hoa		Mẹ vợ					
1.12	Võ Thị Vân		Chị dâu					
1.13	Cao Thị Huyền		Em dâu					
1.14	Lê Thế Phương		Em rể					
2	Đặng Đình Khiêm		Phó CT HĐQT, Phó Giám đốc Công ty			83.483	0,67%	
2.1	Đặng Đình Thoa		Bố ruột					
2.2	Trần Thị Phin		Mẹ ruột					
2.3	Lê Thị Sương		Vợ					
2.4	Đặng Thị Phương		Em ruột					

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Đặng Đình Kiên		Em ruột					
2.6	Đặng Thị Minh Thư		Con ruột - Học sinh					
2.7	Đặng Lê Bình		Con ruột - Còn nhỏ					
2.8	Đặng Lê Minh		Con ruột - Còn nhỏ					
2.9	Lê Công Hoan		Bố vợ					
2.10	Nguyễn Thị Sáu		Mẹ vợ					
2.11	Nguyễn Mạnh Hà		Em rể					
2.12	Phạm Thị Nga		Em dâu					
3	Hoàng Đức Trúc		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty			125.404	1,01%	
3.1	Hoàng Đức Kính		Bố ruột - Mất					

D.Đ
C
P
T
H
/

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Chu Thị Hà		Mẹ ruột					
3.3	Lê Thị Trung Hậu		Vợ			6.854	0,06%	
3.4	Hoàng Bảo Trung		Con ruột					
3.5	Hoàng Lê Minh Anh		Con ruột – Còn nhỏ					
3.6	Hoàng Thị Hương		Em ruột					
3.7	Hoàng Đức Giang		Em ruột					
3.8	Hoàng Đức Long		Em ruột					
3.9	Hoàng Đức Thành		Em ruột					
3.10	Lê Quý Nhất		Bố vợ - Mất					
3.11	Nguyễn Thị Đông		Mẹ vợ					
3.12	Nguyễn Duy Khánh		Em rể					

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.13	Nguyễn Thị Đào		Em dâu					
3.14	Nguyễn Thị Mai		Em dâu					
3.15	Đào Thị Thuyên		Em dâu					
4	Trịnh Thị Thu Hương		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty, Người được uỷ quyền CBTT			23.792	0,2%	
4.1	Trịnh Văn Sở		Bố ruột					
4.2	Vũ Thị Liên		Mẹ ruột					
4.3	Trịnh Phú Cường		Em ruột					
4.4	Trịnh Sự Nghiệp		Em ruột					
4.5	Hà Xuân Quân		Chồng					
4.6	Hà Ngọc Minh		Con ruột – Còn nhỏ					
4.7	Hà Ngọc Lan		Con ruột – Còn nhỏ					

100
 ON
 HAN
 LAN
 9
 CHA

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.8	Hà Sinh Quận		Bố chồng					
4.9	Lê Thị Dung		Mẹ chồng					
4.10	Lê Thị Ánh		Em dâu					
4.11	Võ Thị Hồng Hạnh		Em dâu					
5	Nguyễn Xuân Hà		Thành viên HĐQT			24.278	0,2%	
5.1	Nguyễn Xuân Lương		Bố ruột - Mất					
5.2	Nguyễn Thị Lương		Mẹ ruột - Mất					
5.3	Bùi Thị Xuân Hương		Vợ					
5.4	Nguyễn Lê Đạt		Em ruột					
5.5	Nguyễn Thị Gái		Em ruột					
5.6	Nguyễn Xuân Hưng		Con ruột					

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6	Phạm Xuân Đền		Anh ruột					
6.7	Phạm Thị Hương		Chị ruột					
6.8	Phạm Văn Hựu		Anh ruột					
6.9	Phạm Thị Hiền		Chị ruột					
6.10	Phạm Văn Hậu		Anh ruột					
6.11	Phạm Văn Hán		Em ruột					
6.12	Phạm Thị Hoa		Em ruột					
6.13	Nguyễn Thị Huân		Chị dâu					
6.14	Nguyễn Đức Nội		Anh rể					

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.15	Nguyễn Thị Kiện		Chị dâu					
6.16	Nguyễn Văn Xuyên		Anh rể					
6.17	Bùi Thị Tuyết Mai		Chị dâu					
6.18	Kiều Thu Thủy		Em dâu					
6.19	Đặng Văn Thanh		Em rể					
7	Trần Thị Diệu Thúy		Trưởng Ban kiểm soát			10.866	0,09%	
7.1	Trần Liễm		Bố ruột					
7.2	Phan Thị Kim Hương		Mẹ ruột					
7.3	Trần Thị Thanh Nhân		Em ruột					

548
Y
/ LA
/ N
/ Đ

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.4	Trần Cao Thiên		Em ruột					
7.5	Trần Ngọc Sơn		Em ruột					
7.6	Nguyễn Hồi Sinh		Chồng					
7.7	Nguyễn Trần Diệu Phương		Con ruột – Còn nhỏ					
7.8	Nguyễn Trần Bảo Hân		Con ruột – Còn nhỏ					
7.9	Nguyễn Đức Quyết		Bố chồng					
7.10	Trần Thị Hồng Phước		Mẹ chồng					
7.11	Trần Phước Sung		Em rể					
7.12	Lê Thị Thùy Vân		Em dâu					
7.13	Nguyễn Thị Thúy Sang		Em dâu					
8	Lê Ngọc Trường		Thành viên BKS			2.427	0,02%	

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.1	Lê Ngọc Thi		Bố ruột					
8.2	Nguyễn Thị Cúc		Mẹ ruột					
8.3	Lê Thị Nga		Vợ					
8.4	Lê Ngọc Anh Phương		Con ruột					
8.5	Lê Ngọc Tấn Tài		Con ruột – Còn nhỏ					
8.6	Lê Ngọc Khoa		Anh ruột					
8.7	Lê Ngọc Thông		Em ruột					
8.8	Lê Thị Thảo		Em ruột					
8.9	Lê Xuân Kế		Bố vợ - Mất					
8.10	Trần Thị Hiệp		Mẹ vợ					

C.Đ.P. & Q.V.

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.11	Hồ Thị Tâm		Chị dâu					
8.12	Dương Thị Oanh		Em dâu					
8.13	Lê Văn Hòe		Em rể					
9	Mai Tố Loan		Thành viên BKS			6.406	0,05%	
9.1	Vũ Thị Nang		Mẹ ruột					
9.2	Trịnh Phú Lợi		Chồng			386	0,003%	
9.3	Mai Xuân Quang		Em ruột					
9.4	Mai Xuân Trung		Em ruột					
9.5	Trịnh Mai Anh		Con ruột – Còn nhỏ					
9.6	Trịnh Thanh Tùng		Con ruột – Còn nhỏ					
9.7	Trịnh Văn Thước		Bố chồng - mất					
9.8	Trịnh Thị Át		Mẹ chồng					
9.9	Đỗ Thị Hồng Thu		Em dâu					